

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 181/2025/DS-PT
Ngày 19 - 12 - 2025
V/v tranh chấp bồi thường thiệt
hại do tài sản bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thu

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Chí Công

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Mỹ Nga là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 277/2025/TLPT-DS ngày 29 tháng 10 năm 2025 về việc tranh chấp Bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2025/DS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Gia Lai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 309/2025/QĐ-PT ngày 28 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh ngày: 01/01/1937; Quê quán: Xã B, tỉnh Gia Lai; Số CCCD: 052137007204; Địa chỉ: Xóm B, thôn H, xã B, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc L, sinh ngày: 01/01/1984; Quê quán: Xã B, tỉnh Gia Lai; Số CCCD: 052084007271; Địa chỉ: Xóm B, thôn H, xã B, tỉnh Gia Lai. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:

Ngày 10/11/2009 bà được Ủy ban nhân dân (UBND) huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) đối với thửa đất số 263, tờ bản đồ số 39, diện tích 1413,0m² đất trồng cây hàng năm khác tại thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

Liên kề với thửa đất của bà ở phía Nam là thửa đất của ông Nguyễn Ngọc L. Giữa hai thửa đất có một bờ rào cây xanh thuộc đất của bà. Trên bờ rào có 01 cây sung do bà trồng nhưng không nhớ trồng năm nào và cũng không biết kích thước. Khoảng năm 2024 ông L tự ý phá bờ rào cây xanh trên đất và chặt cây sung để bán lấy tiền. Ông L chặt cây không có bà và cũng không ai biết. Ông L chặt cây sung bán cho ai bà không biết. Bà chỉ nghe người ta nói bán 10.000.000 đồng chứ bà không chứng kiến việc ông L bán cây sung và cũng không có chứng cứ chứng minh.

Bà yêu cầu ông L bồi thường thiệt hại tài sản vì chặt cây sung bán số tiền 10.000.000 đồng và rào lại bờ rào bằng cây xanh (cây gì cũng được).

Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Ngọc L trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị T là hàng xóm, không có mâu thuẫn gì. Đất của ông nằm ở phía Nam sát thửa đất của bà T đang sử dụng nhằm đất của ông T1. Ngăn cách giữa 2 thửa đất là bờ rào 3 mét có hàng cây sống là cây duối, cây sung, cây sồng giá, cây nhãn rừng vẫn còn giữ nguyên không chặt cây nào, bờ rào cũng không thuộc đất của ai. Theo bà T cây sung nằm trên bờ rào thuộc đất của bà T là không đúng. Ông được biết cây sung nằm trên bờ truyền không thuộc đất của ai và nằm giữa hai thửa đất của ông và của ông T1. Cây sung mọc tự nhiên không ai trồng, chiều rộng khoảng 40 mm. Cây có lúc nào ông không biết, cây nằm hơi ngã nghiêng về phía đất của ông. Khoảng năm 2022 cây sung đã bị chặt, ai chặt ông không biết. Bà T đã khiếu nại ra UBND xã T và UBND xã xác định không có sự việc như bà T khiếu nại.

Ông không chặt cây, phá bờ rào, lấn đất của bà T nên không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2025/DS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Gia Lai quyết định:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu ông Nguyễn Ngọc L phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí dân sự sơ thẩm, chi phí tố tụng, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 22/7/2025, nguyên đơn bà Nguyễn Thị T kháng cáo yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm số 01/2025/DS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Gia Lai, theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Ngọc L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T yêu cầu ông Nguyễn Ngọc L bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000đ vì đã chặt cây sung và rào lại bờ rào bằng cây xanh, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Bà Nguyễn Thị T được UBND huyện T cấp GCNQSD thửa đất số 263, tờ bản đồ số 39, diện tích 1413m² đất trồng cây hàng năm tại thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định. Nhưng qua xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 21/5/2025, bà T đang sử dụng nhằm thửa đất số 264 của ông Nguyễn T1 nhưng các bên không tranh chấp về đất.

Thửa đất số 264 bà T đang sử dụng tiếp giáp với thửa đất số 307 ông Nguyễn Ngọc L đang quản lý, sử dụng. Giữa 2 thửa đất có bờ rào ngăn cách. Bà T nại bờ rào thuộc đất UBND xã T giao cho bà nhưng bà không cung cấp được giấy tờ về việc giao đất.

Bà T nại có bờ rào bằng cây xanh ngăn cách hai thửa đất và đã bị ông L phá bỏ nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh việc ông L phá bờ rào. Trong khi đó, ông L nại cây mọc tự nhiên trên bờ rào, không ai trồng và ông không phá bờ rào.

[2.2] Bà T nại năm 2009 bà trồng 02 cây sung nhưng có 01 gốc cây sung đã bị chặt, đã chết có đường kính 50cm và 01 cây sung giá. Bà T xác định năm 2024 ông L chặt cây sung nhưng cũng chính bà thừa nhận tại bút lục 20 và tại phiên tòa: Bà không thấy và cũng không ai biết ông L chặt cây. Bà chỉ nghe nói ông L chặt cây bán 10.000.000đ nhưng không xác định được ai nói và cũng không biết ông L bán cây cho ai. Trong khi đó, ông L không thừa nhận việc chặt cây.

[2.3] Kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 20.5.2025: Có bờ rào ngăn cách giữa 2 thửa đất 264 và 307, diện tích: chiều dài 45m, chiều ngang 4,9m. Nhưng chính quyền địa phương xác nhận: Đất bờ rào ngăn cách giữa các thửa đất là đất do UBND xã quản lý, không có giao cho đất cho bà T, các cây mọc trên bờ rào ngăn cách giữa các thửa đất là mọc tự nhiên.

[2.4] Bà T không có chứng cứ chứng minh việc ông L phá bờ rào cây xanh và chặt cây sung nên không có căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 584 của Bộ luật Dân sự. Vì vậy, cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T là có cơ sở.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi, điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà T là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án dân sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Thu, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 296, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi, điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2025/DS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Gia Lai.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị T được miễn án phí.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND KV 4 – Gia Lai;
- Phòng THADS KV 4, tỉnh Gia Lai;
- Phòng GD, KT, TT và THA;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, TDS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Thị Hồng Thu